

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2023/DS-ST
Ngày 22/8/2023
V/v “*Tranh chấp đòi lại tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Giúp Đỡ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Hồng Hạnh

Ông Nguyễn Văn Đen

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phục Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 154/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023 về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 414/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 435/2023/QĐST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH S**

Địa chỉ: A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ liên hệ: 86/8 Lê Hồng P, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Phước T** (Văn bản ủy quyền ngày 01/3/2023) (có mặt)

Bị đơn: Ông **Nguyễn Cao Hoài B**, sinh năm 1994 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/4/2023 và quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Phước T trình bày:

Ngày 16/5/2022 Công ty S có nhận cầm cố của ông Nguyễn Cao Hoài B chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy RLCUG1010NY358183, số máy G3DE1129218, biển kiểm soát 65H1-46869. Giá cầm cố là 18.000.000đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng, lãi suất 1,1%/tháng, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, được chia thành 12 kỳ đóng lãi, mỗi kỳ là 01 tháng và ông B đã nhận

18.000.000đồng ngày 16/5/2022. Cùng ngày Công ty đã cho ông B mượn lại xe với thời hạn 30 ngày kể từ ngày 16/5/2022 đến ngày 16/6/2022, đồng thời ông B phải chịu phí bảo dưỡng và hao mòn tài sản là 378.000đồng/tháng.

Sau khi cầm cố thì ông B chỉ đóng lãi được một kỳ đến ngày 20/6/2022 là 2.039.000đồng, kể từ kỳ đóng lãi tiếp theo cho đến nay thì ông B không đóng lãi, cũng như không thanh toán nợ gốc cho Công ty. Hiện nay gia đình của ông B cũng cho biết chiếc xe mà ông B đã cầm cố bị trộm lấy mất.

Vì vậy, Công ty khởi kiện yêu cầu ông B phải trả lại số tiền cầm cố 18.000.000đồng cùng lãi suất quá hạn là 1,65%/tháng (lãi trong hạn 1,1%/tháng x 150% quá hạn) tính từ ngày 21/6/2022 cho đến ngày xét xử.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Nguyễn Cao Hoài B trình bày:

Ông xác định có cầm cố xe mô tô hiệu Exciter 150 cho Công ty TNHH S với số tiền là 18.000.000đồng. Trong thời gian ông sử dụng xe đi làm đã bị mất trộm nên ông đồng ý trả lại số tiền cầm cố cùng lãi suất và các phí phạt theo như yêu cầu của Công ty. Ngoài ra, ông cho rằng do bận đi làm xa nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ông cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Cao Hoài B trả số tiền còn nợ tính đến ngày 22/8/2023 là 27.206.481đồng (trong đó nợ gốc 16.627.463đồng, lãi trong hạn 2.603.306đồng, lãi quá hạn 1.301.653đồng, phí quản lý 1.183.321đồng và phí hao mòn tài sản 5.490.737đồng). Ngoài ra, nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông B phải chịu tiền lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn phát sinh trên nợ gốc kể từ ngày 23/8/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ. Sau khi ông B thanh toán hết nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn sẽ trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe cho bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào yêu cầu của đương sự và nơi cư trú của bị đơn thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tổ tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Ngày 16/5/2022 Công ty S có nhận cầm cố của ông Nguyễn Cao Hoài B chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy RLCUG1010NY358183, số máy G3DE1129218, biển kiểm soát 65H1-46869. Giá cầm cố là 18.000.000đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng, lãi suất 1,1%/tháng,

lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, được chia thành 12 kỳ đóng lãi, mỗi kỳ là 01 tháng. Sau khi ký hợp đồng ông B đã mượn lại xe đã cầm cố để sử dụng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 16/5/2022, đồng thời hai bên còn thỏa thuận ông B phải chịu phí bảo dưỡng và hao mòn 378.000đồng/tháng. Quá trình quản lý sử dụng xe mô tô cầm cố ông B đã bị trộm lấy mất không tìm lại được. Hơn nữa ông cũng không thanh toán các khoản nợ gốc, nợ lãi và các phí khác theo thỏa thuận. Đến nay ông B cũng thống nhất các khoản nợ gốc, nợ lãi và các phí như yêu cầu của nguyên đơn và đồng ý thanh toán cho nguyên đơn. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Công ty S buộc ông B phải trả nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí là có cơ sở chấp nhận, đồng thời ông B còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn phát sinh trên nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ.

[3] Đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 650068018 tên Nguyễn Cao Hoài B mà nguyên đơn đang giữ của bị đơn thì phải có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn sau khi bị đơn thanh toán hết các khoản nợ cho nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự: Bị đơn phải chịu, nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 227 và của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 315 và Điều 316 của Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Nguyễn Cao Hoài B có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH S số tiền 27.206.481đồng (trong đó nợ gốc 16.627.463đồng, lãi trong hạn 2.603.306đồng, lãi quá hạn 1.301.653đồng, phí quản lý 1.183.321đồng và phí hao mòn tài sản 5.490.737đồng). Kể từ ngày 23/8/2023 ông B còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn ($150\% \times 1,1\%/tháng$) phát sinh trên nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ.

2. Công ty TNHH S có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 650068018 cho ông Nguyễn Cao Hoài B sau khi ông B thanh toán hết các khoản nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 1.360.000đồng, ông Nguyễn Cao Hoài B phải chịu. Công ty TNHH S được nhận lại 650.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005224 ngày 19/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND H. Thới Lai;
- THADS H. Thới Lai;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Giúp Đỡ